

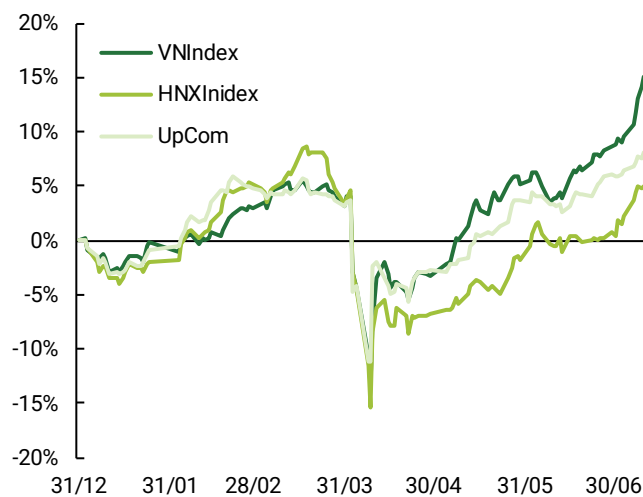
VN-Index **1457.76 (0.84%)**
 1346 Tr. cổ phiếu 32177.4 Tỷ VND (15.95%)

HNX-Index **238.81 (0.16%)**
 143 Tr. cổ phiếu 2369.7 Tỷ VND (11.34%)

UPCOM-Index **102.72 (0.43%)**
 110 Tr. cổ phiếu 771.0 Tỷ VND (-12.15%)

VN30F1M **1595.90 (1.79%)**
 249,030 HD OI: 49,996 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Chỉ số nối tiếp đà hưng phấn và giữ động lượng đi lên, dù vậy, mức tăng bị thu hẹp một phần khi tiếp cận ngưỡng 1460 điểm. Thị trường tiếp tục lạc quan về thỏa thuận thương mại đạt được giữa Việt Nam và Hoa Kỳ, khi các thư thông báo thuế quan gửi đi từ Tổng thống Trump đến các quốc gia khác đang cho thấy mặt bằng thuế suất cao. Thêm vào đó, lực mua ròng mạnh mẽ từ khối ngoại trong tuần góp thêm phần vào chiều tích cực.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Thanh khoản tăng so với phiên trước và duy trì trên mức bình quân 20 phiên. Tuy nhiên, độ rộng thị trường lại nghiêng về bên bán, cho thấy mức lan tỏa thiếu đồng thuận. VN30 chính thức vượt đỉnh lịch sử, nhưng chỉ có 17/30 mã tăng, cho thấy mức đồng thuận cũng kém. Nhóm Vingroup tiếp tục giữ vai trò dẫn dắt, khi đóng góp lớn nhất vào mức tăng chung. Chiều tăng nổi bật còn ghi nhận ở nhóm Chứng khoán, Thép, Công nghệ. Ở chiều ngược lại, sắc đỏ quan sát rộng hơn, với nhóm Bất động sản (loại trừ nhóm Vin), Dầu khí, Viễn thông, Vận tải, phản ứng kém. Về mặt điểm số, lực kéo từ VIC, VCB, VHM, HPG, tạo động lực đi lên, trong khi, đà giảm từ VPL, CTG, HVN, GAS, kìm hãm chỉ số. Khối ngoại tiếp tục mua ròng lượng lớn 1221 tỷ đồng, tập trung nhiều ở SSI, HPG, VHMM VCB.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- **VN-Index** tiếp tục đi lên trong trạng thái hưng phấn. Dù bật tăng nhưng độ rộng thị trường bắt đầu có dấu hiệu thu hẹp. Dòng tiền trở lại phân hóa mạnh, khi tập trung nhiều ở nhóm vốn hóa lớn, trong khi hiệu suất ở nhóm Mid-cap kém hơn. Một vài cổ phiếu dẫn đầu ngành cũng cho tín hiệu chậm lại. VN30 đã vượt đỉnh thời đại có thể kéo theo vận động lạc quan cho VN-Index. Dù vậy, với mẫu hình nến sao rơi khi tiếp cận mốc 1460 cho thấy lực cung đang chi phối trở lại. Thị trường khả năng cần củng cố quang khu vực 1440 - 1460 điểm để tái tạo thêm đà. Mức kháng cự mục tiêu là ngưỡng tâm lý 1500 điểm trong khi hỗ trợ ngắn hạn được nâng lên vùng 1400 - 1420.
- **Đối với HNX-Index**, áp lực bán tại vùng cản 240 tiếp tục chi phối và chỉ số đóng cửa với mẫu hình nến Doji. Vận động khả năng cần tích lũy thêm quanh mốc 236 - 238 để tạo thêm đà bứt phá, nếu thành công, mục tiêu hướng tới là ngưỡng 248.
- **Chiến lược chung:** Nắm giữ, hạn chế hưng phấn mua đuổi hoặc phân bổ dàn trải. Nhóm Mid-cap điều chỉnh có thể mở ra cơ hội khi kiểm định xu hướng thành công. Các nhóm ưu tiên chú ý: Ngân hàng, Chứng khoán, Công nghệ, Bất động sản, Bán lẻ.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nâng giá mục tiêu VCI (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 9)

Nhận định thị trường | 1

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
	Giá đóng cửa	(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng
Theo chỉ số												
VN-Index	1,457.8	0.8%	5.1%	10.8%	32,177.4	15.95%	52.6%	120.5%	1,346.4	13.2%	52.3%	118.9%
HNX-Index	238.8	0.2%	2.7%	5.6%	2,369.7	11.3%	53.5%	94.5%	143.0	16.9%	55.0%	109.1%
UPCOM-Index	102.7	0.4%	1.5%	4.8%	771.0	-12.2%	6.6%	-0.9%	109.9	117.9%	86.8%	190.5%
VN30	1,594.0	1.6%	7.1%	13.4%	15,310.8	8.7%	71.4%	167.7%	476.1	5.7%	82.2%	144.2%
VNMID	2,092.7	0.3%	2.7%	9.5%	13,295.8	28.9%	39.6%	111.1%	550.7	24.0%	27.9%	109.5%
VNSML	1,492.8	-0.3%	1.9%	3.6%	2,531.7	1.2%	41.2%	55.9%	174.6	1.7%	41.1%	75.6%
Theo ngành (VNIndex)												
Ngân hàng	571.2	0.60%	4.9%	11.3%	8,035.3	31.1%	1.2%	28.8%	343.3	27.4%	-6.3%	21.9%
Bất động sản	449.7	2.5%	8.5%	13.3%	4,848.4	-2.7%	11.1%	37.3%	242.7	11.5%	10.3%	42.2%
Dịch vụ tài chính	290.4	2.2%	6.1%	14.8%	6,521.0	53.6%	43.0%	113.3%	275.5	39.3%	22.1%	68.9%
Công nghiệp	222.5	-0.32%	0.9%	5.6%	1,539.6	-7.6%	-8.0%	8.1%	41.1	-32.7%	-18.5%	0.8%
Tài nguyên cơ bản	515.1	2.8%	7.7%	13.7%	2,336.0	-10.5%	27.7%	84.6%	111.1	-6.5%	22.6%	80.8%
Xây dựng - Vật Liệu	169.4	-0.57%	-0.8%	-2.7%	1,389.9	3.1%	6.7%	24.1%	78.3	5.3%	2.9%	33.5%
Thực phẩm	530.6	-0.1%	2.8%	10.0%	2,091.7	-13.4%	5.5%	3.9%	56.9	-6.6%	1.4%	-2.0%
Bán Lẻ	1,294.4	-0.25%	2.7%	9.4%	705.6	-14.7%	-21.6%	-20.7%	11.4	-16.3%	-16.3%	-22.2%
Công nghệ	578.7	1.9%	5.0%	8.5%	1,565.0	57.8%	17.3%	50.1%	17.1	-13.2%	-4.5%	18.6%
Hóa chất	176.5	-0.07%	1.2%	8.6%	1,401.0	74.8%	66.4%	45.0%	33.1	32.0%	36.9%	34.5%
Tiện ích	664.2	-0.5%	2.1%	5.0%	367.4	1.2%	-10.8%	-10.2%	19.5	10.6%	-11.1%	5.6%
Dầu khí	62.5	-1.2%	3.9%	7.5%	231.2	-39.3%	-10.7%	-34.1%	10.6	-40.4%	-12.4%	-32.9%
Dược phẩm	421.5	-0.54%	1.3%	2.3%	45.5	-29.9%	-0.9%	-38.1%	4.1	-32.6%	9.2%	7.8%
Bảo hiểm	87.3	-0.48%	1.5%	8.7%	37.1	8.5%	8.3%	17.6%	0.9	-0.7%	1.8%	11.2%

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,457.8	0.8%	15.1%	14.9x	1.8x
SET-Index	Thái Lan	1,121	1.0%	-19.9%	#N/A	1.1x
JCI-Index	Indonesia	7,047	0.6%	-0.5%	16.3x	1.9x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,544	0.1%	-8.3%	14.8x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,460	-0.1%	-1.1%	11.3x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,510	0.01%	4.7%	17.1x	1.4x
Hang Seng	Hồng Kông	24,140	0.5%	20.3%	11.5x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	39,570	-0.2%	-0.8%	18.3x	2.1x
S&P 500	Mỹ	6,280	0.3%	6.8%	26.7x	5.3x
Dow Jones	Mỹ	44,651	0.4%	5.0%	23.7x	5.6x
FTSE 100	Anh	8,927	-0.5%	9.2%	13.5x	2.0x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,377	-1.1%	9.8%	16.2x	2.1x
DXV		98	0.2%	-9.9%		
USDVND		26,107	-0.03%	2.4%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

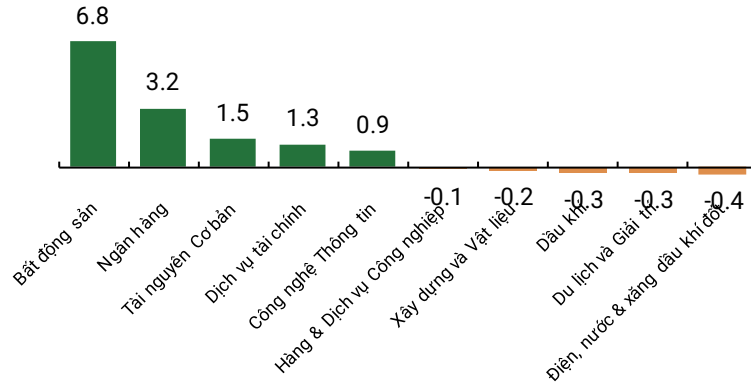
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent		0.5%	-1.1%	-7.6%	-19.2%
Dầu WTI		-2.0%	-1.7%	-6.6%	-18.9%
Khí gas		4.7%	-4.1%	-7.4%	48.3%
Than cốc (*)		0.0%	-4.2%	-29.2%	-42.1%
Thép HRC (*)		2.0%	2.4%	-5.1%	-10.0%
PVC (*)		0.0%	1.6%	-4.8%	-16.7%
Phân Urea (*)		5.6%	19.5%	24.5%	33.2%
Cao su thiên nhiên		1.8%	1.3%	-16.1%	1.0%
Bông Cotton		2.4%	1.6%	-2.7%	-3.7%
Đường		-1.0%	-0.2%	-14.9%	-15.6%
World Container Index		-5.0%	-24.2%	-29.7%	-54.7%
Baltic Dirty tanker Index		-1.5%	1.0%	0.4%	-12.3%
Vàng		0.9%	-0.3%	27.4%	38.5%
Bạc		2.99%	3.4%	29.7%	19.1%

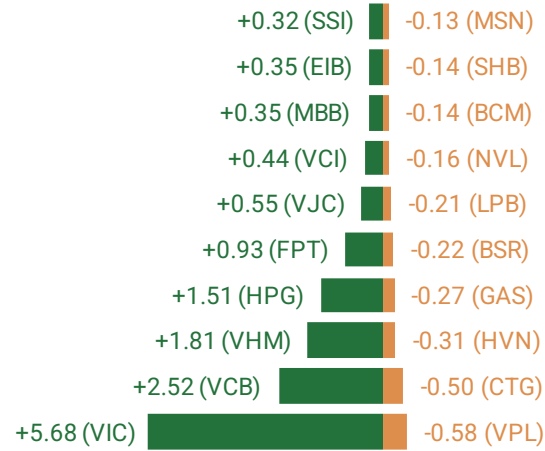
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

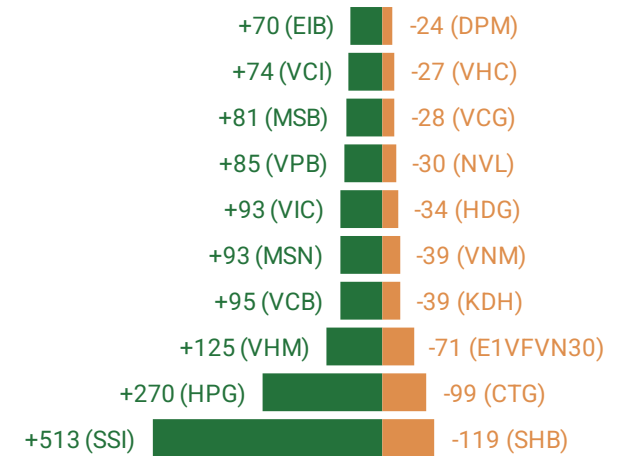


TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

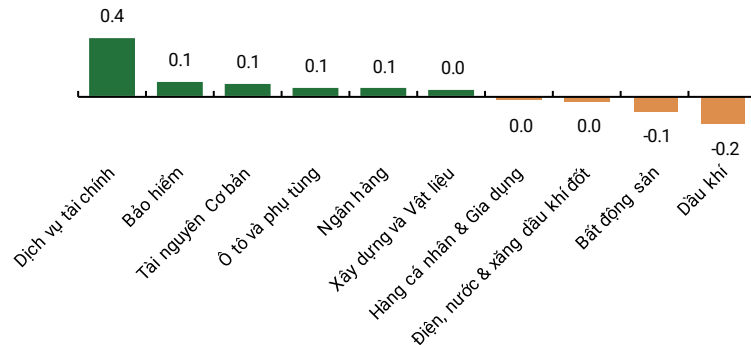


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

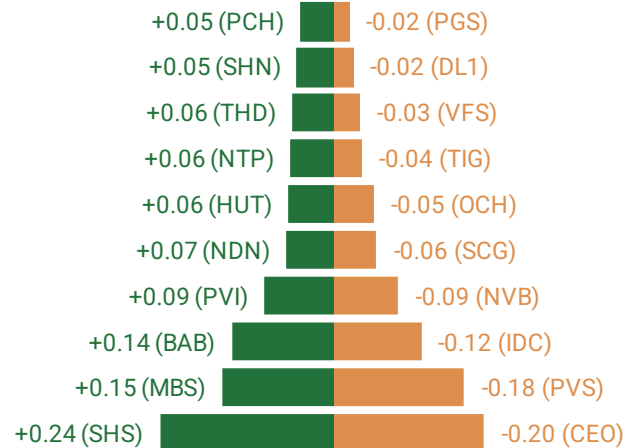
TOP CỔ PHIẾU NGTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



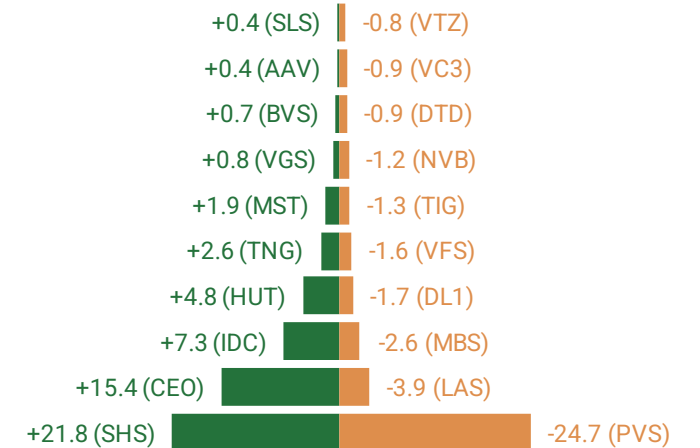
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU NGTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



	SSI	HPG	FPT	VCI	SHB
%DoD	2.4%	3.4%	2.2%	6.9%	-1.0%
Giá trị	1,859	1,683	1,360	1,192	975

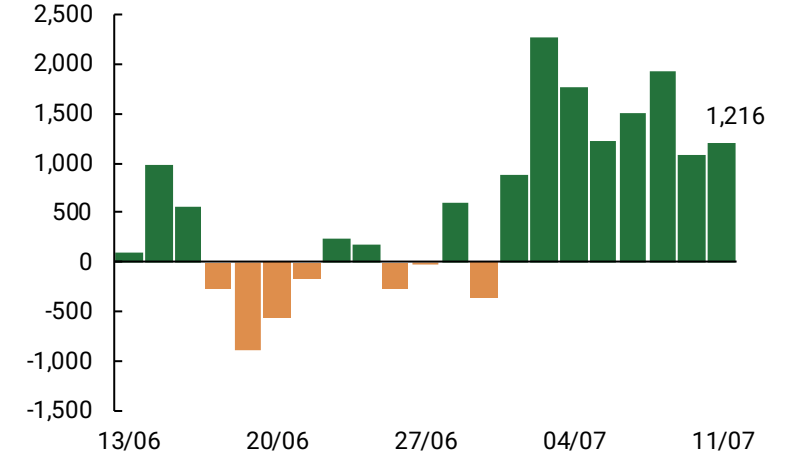
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX



	DGC	TCB	MWG	VJC	HDB
%DoD	2.2%	0.4%	-0.1%	4.2%	0.4%
Giá trị	131	113	101	93	85

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



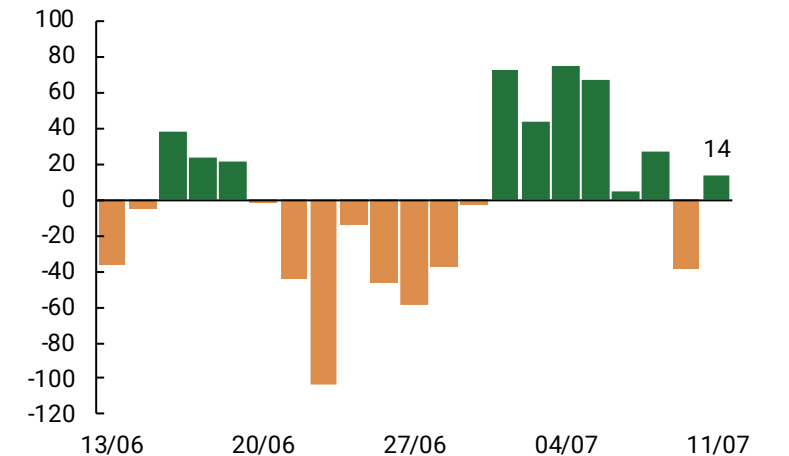
	SHS	MBS	CEO	PVS	VFS
%DoD	1.4%	3.2%	-1.6%	-1.5%	-1.4%
Giá trị	589	377	355	170	88

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



	HUT	VFS	APS	AAV	HMR
%DoD	0.7%	-1.4%	1.4%	3.0%	9.4%
Giá trị	16	9	3	2	1

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến sao rơi, vol tăng.
- ✓ Hỗ trợ: 1400 - 1420.
- ✓ Kháng cự: 1480 - 1500.
- ✓ Chỉ báo RSI dao động trên vùng quá mua cao.
- ✓ Xu hướng: Kiểm định 1440 – 1460 để tạo thêm đà.

Kịch bản: Chỉ báo RSI tiếp tục dao động trên mức quá mua biểu thị trạng thái hưng phấn. VN-Index đang tiến vào vùng kháng cự mục tiêu quanh 1440 – 1460 nên tín hiệu rung lắc khả năng trở lại. **Chỉ số cần tích lũy thêm để tái tạo đà, nếu củng cố thành công quanh mốc 1450 điểm, mục tiêu kháng cự tiếp theo có thể hướng tới là ngưỡng tâm lý 1500 điểm.** Hỗ trợ ngắn hạn duy trì xu hướng được nâng lên mức 1420 điểm.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến xanh có bóng phía trên, vol tăng nhẹ.
- ✓ Hỗ trợ: 1540 - 1560.
- ✓ Kháng cự: 1580 - 1600.
- ✓ Chỉ báo RSI dao động trên vùng quá mua cao.
- ✓ Xu hướng: Kiểm định đỉnh cũ.

➔ **VN30 chính thức xác nhận vượt đỉnh lịch sử và thiết lập mức cao mới với đà tăng từ nhóm Vingroup thúc đẩy.** Chỉ báo RSI tiếp tục dao động trên vùng quá mua cao có thể khiến động lượng tăng chững lại. Mức đồng thuận ở các mã trong rổ cũng kém hơn. Các tín hiệu này cho thấy vận động cần được củng cố trở lại trên nền giá mới. Hỗ trợ ngắn hạn được nâng lên quanh mức 1540 – 1560.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	VCI	HOLD	Current price	41.05	11.9%	P/E (x)	25.6
			Action price (14/7)	36.7		P/B (x)	2.1
Exchange	HOSE		Cut loss (new)	39		EPS	1602.2
			Target price	44		ROE	9.4%
Sector	Securities		Target price (old)			Stock Rating	BB
						Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá chạm vùng mục tiêu ngắn hạn nhưng bứt phá với mẫu hình nến Marubozu thuyết phục, đồng thuận thanh khoản gia tăng.
 - Chỉ báo RSI vận động trên mức quá mua cao có thể khiến động lượng tăng chững lại.
 - Ở khung đồ thị tuần, nến đóng cửa tuần vượt cản với thanh khoản kỷ lục cho thấy dòng tiền hoạt động tốt và mở ra dư địa cao hơn. Chỉ báo MACD cũng quay lại miền dương.
- ➔ Xu hướng tăng kỳ vọng tiếp diễn, trong ngắn hạn có thể xuất hiện điều chỉnh kỹ thuật trên cơ sở củng cố nền giá mới.
- ➔ KN Nắm giữ, nâng giá mục tiêu lên mức 44 và ngưỡng chốt lời chủ động lên 39 khi giá điều chỉnh thấp hơn.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	VCI	Nắm giữ	14/07/2025	41.1	36.70	11.9%	44.0	19.9%	39	6.3%	Nâng giá mục tiêu, vượt cản thuyết phục

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	POW	Nắm giữ	13/06/2025	13.45	12.9	4.3%	14.5	12.4%	12.5	-3.1%	Nâng cắt lỗ 12.5
2	MSB	Nắm giữ	24/06/2025	12.90	11.70	10.3%	13.5	15.4%	11.5	-1.7%	Nâng cắt lỗ 11.5
3	FPT	Nắm giữ	04/07/2025	126.60	116.90	8.3%	129	10.4%	112	-4%	
4	DCM	Mua	18/06/2025	33.80	34.4	-1.6%	38	10.6%	32.0	-7%	27/06 cổ tức tiền mặt 2000đ
5	BVH	Nắm giữ	01/07/2025	53.70	51.7	3.9%	58	12.2%	49	-5%	Nâng cắt lỗ 49
6	CTD	Mua	27/06/2025	83.40	83.9	-0.6%	94	12%	78	-7%	
7	CMG	Mua	30/06/2025	42.30	39.05	8.3%	44	12.7%	36	-8%	
8	PAN	Mua	02/07/2025	28.85	27.45	5.1%	31	13%	25.5	-7%	
9	VCI	Nắm giữ	14/07/2025	41.05	36.7	11.9%	44	19.9%	39	6%	Nâng giá mục tiêu 44, cắt lỗ 39
10	HDC	Mua	08/07/2025	25.95	26.35	-1.5%	29	10%	24.8	-6%	
11	HHV	Mua	09/07/2025	12.65	12.7	-0.4%	14	10%	12	-6%	
12	BVB	Mua	11/07/2025	13.29	13.4	-0.8%	15	12%	12.5	-7%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở **đồ thị 15 phút**, hợp đồng 4111F7000 tiếp tục duy trì đà đi lên mạnh mẽ với phe Long áp đảo trong phiên. Hiện giá đã thu hẹp mức chênh lệch và ngang với VN30 cơ sở.
- Chỉ báo RSI giữ vận động trên vùng quá mua cao và đã xuất hiện dấu hiệu phân kỳ âm với đà đi lên của giá, trong khi MACD đã cắt xuống đường signal, phản ánh động lượng tăng chững lại. Nhịp điều chỉnh kỹ thuật có thể xảy ra. Dù vậy, nhóm cổ phiếu trụ lớn vẫn đang chi phối nên có thể xuất hiện biến động mạnh.
- Vị thế Short cân nhắc khi giá suy yếu và đánh mất hỗ trợ 1590, có thể gia tăng thêm Short nếu giá tiếp tục sập gãy hỗ trợ bên dưới. Vị thế Long cân nhắc khi giá củng cố trên vùng đỉnh 1600.

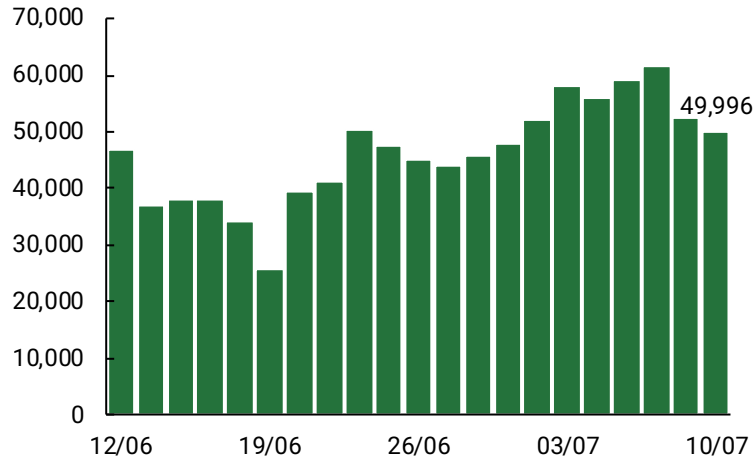
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Short	< 1.590	1.580	1.595	10 : 5
Short	< 1.578	1.569	1.582	9 : 4
Long	> 1.602	1.612	1.597	10 : 5

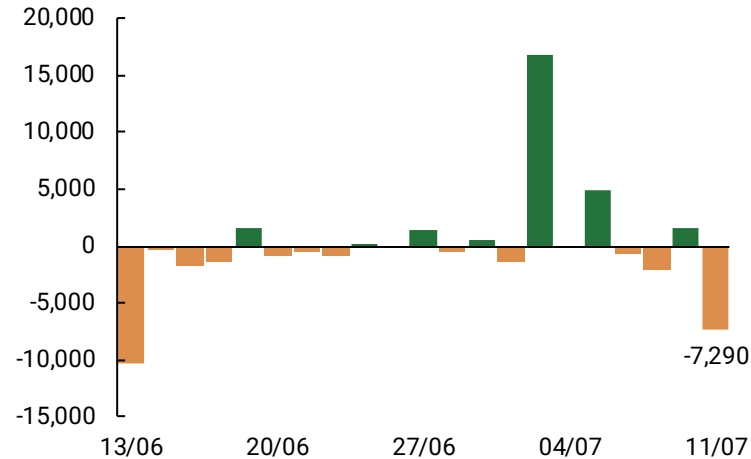
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,594.0	24.7						
4111F7000	1,595.9	28.0	249,030	49,996	1,594.2	1.7	17/07/2025	6
4111F8000	1,586.7	30.9	2,566	5,669	1,595.6	-8.9	21/08/2025	41
VN30F2509	1,581.4	28.6	439	1,146	1,596.6	-15.2	18/09/2025	69
VN30F2512	1,575.0	26.5	365	810	1,600.1	-25.1	18/12/2025	160

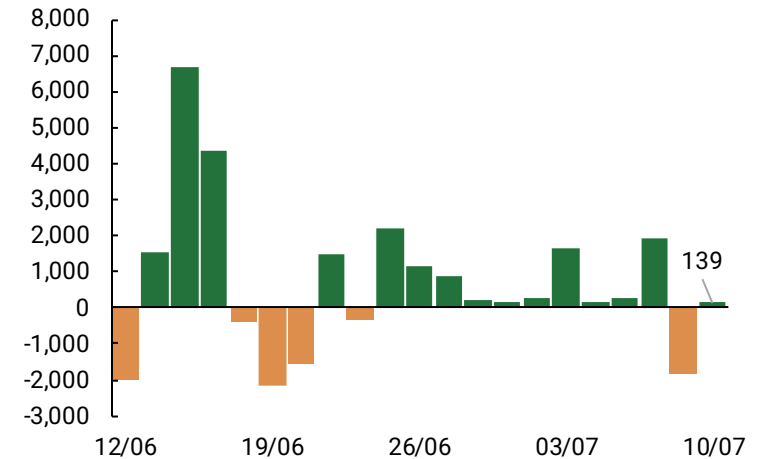
Khối lượng mở (Open interest)



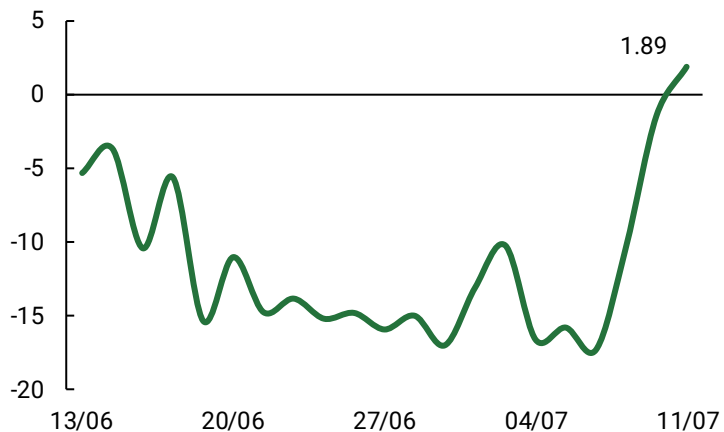
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại
(Hợp đồng)



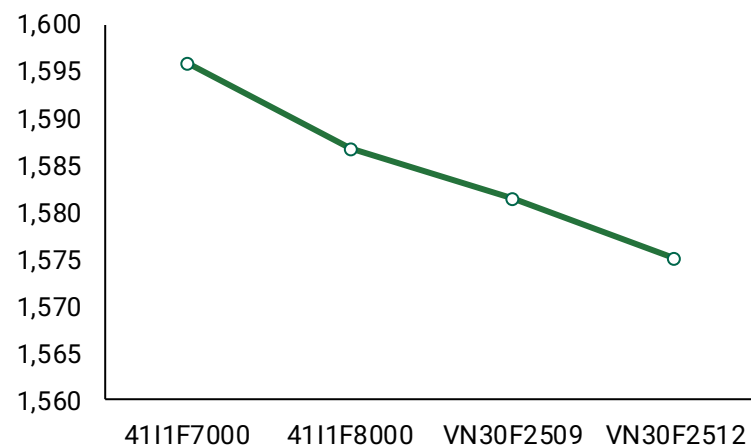
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh
(Hợp đồng)



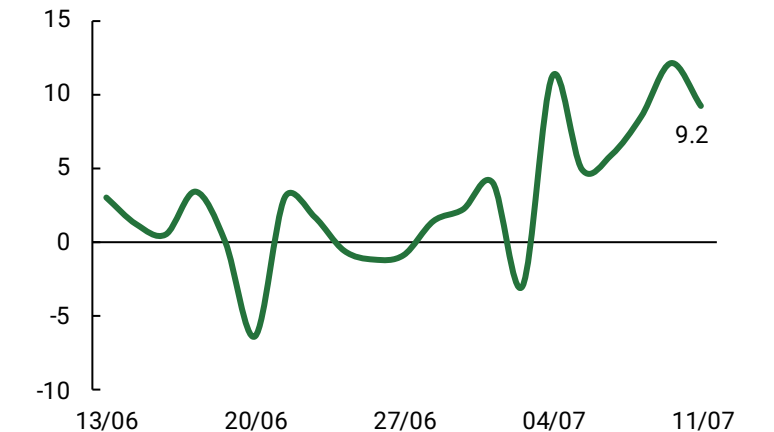
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
EVF	11,100	14,400	29.7%	Mua
VCG	22,800	23,518	3.1%	Nắm giữ
DGC	103,700	102,300	-1.4%	Giảm tỷ trọng
MWG	67,900	66,700	-1.8%	Giảm tỷ trọng
HHV	12,650	13,500	6.7%	Nắm giữ
TCM	31,550	43,818	38.9%	Mua
AST	65,900	64,300	-2.4%	Giảm tỷ trọng
DGW	44,000	48,000	9.1%	Nắm giữ
DBD	54,600	66,000	20.9%	Mua
HAH	69,300	61,200	-11.7%	Bán
PNJ	83,200	111,700	34.3%	Mua
HPG	26,000	27,000	3.8%	Nắm giữ
DRI	13,024	15,100	15.9%	Tăng tỷ trọng
DPR	40,150	43,500	8.3%	Nắm giữ
VNM	59,800	70,400	17.7%	Tăng tỷ trọng
STB	47,650	38,800	-18.6%	Bán
ACB	22,700	26,650	17.4%	Tăng tỷ trọng
MBB	26,700	31,100	16.5%	Tăng tỷ trọng
MSB	12,900	13,600	5.4%	Nắm giữ

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
SHB	14,200	11,900	-16.2%	Bán
TCB	34,950	30,700	-12.2%	Bán
TPB	14,850	19,700	32.7%	Mua
VIB	19,350	22,900	18.3%	Tăng tỷ trọng
VPB	20,150	24,600	22.1%	Mua
CTG	44,600	42,500	-4.7%	Giảm tỷ trọng
HDB	24,450	28,000	14.5%	Tăng tỷ trọng
VCB	62,700	69,900	11.5%	Tăng tỷ trọng
BID	38,300	41,300	7.8%	Nắm giữ
LPB	33,000	28,700	-13.0%	Bán
MSH	37,550	58,500	55.8%	Mua
IDC	46,200	72,000	55.8%	Mua
SZC	36,600	49,500	35.2%	Mua
BCM	68,000	80,000	17.6%	Tăng tỷ trọng
SIP	70,700	88,000	24.5%	Mua
IMP	51,900	50,600	-2.5%	Giảm tỷ trọng
VHC	58,100	83,900	44.4%	Mua
ANV	22,550	17,200	-23.7%	Bán
FMC	38,450	50,300	30.8%	Mua

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

THÔNG TIN VĨ MÔ

JP Morgan nâng khuyến nghị đối với thị trường chứng khoán Việt Nam: Theo đó, JP Morgan nâng thị trường chứng khoán Việt Nam, cùng với Singapore và Philippines lên "tăng tỷ trọng"; giữ quan điểm "trung lập" với Indonesia, Malaysia và "giảm tỷ trọng" với Thái Lan. Tổ chức lý giải việc nâng thị trường Việt Nam lên "tăng tỷ trọng" do hội tụ 4 yếu tố tích cực. Trong đó, Việt Nam là đối tác thương mại đầu tiên khu vực Đông Nam Á đạt được thỏa thuận thương mại với Mỹ trong thời hạn tạm hoãn thuế đối ứng 90 ngày. Thêm vào đó, chính phủ Việt Nam có khả năng thúc đẩy tài khóa đáng kể để hỗ trợ tăng trưởng.

Bitcoin lập kỷ lục mới: Tiền số đang hưởng lợi khi các rủi ro về thuế quan Mỹ đã được thị trường hấp thụ, Bitcoin nhanh chóng tạo đỉnh mới trên 115.000 USD. Sự phục hồi của Bitcoin được thúc đẩy bởi dòng tiền mạnh vào các quỹ ETF, chấp nhận không ngừng của các nhà quản lý quỹ và môi trường pháp lý ngày càng thuận lợi. Đợt tăng mạnh lần này giúp vốn hóa thị trường của BTC vượt 2.250 tỷ USD. Tiền số này đang là tài sản lớn thứ 6 trên thế giới, chỉ xếp sau vàng, Nvidia, Microsoft, Apple và Amazon.

Ông Trump tuyên bố áp thuế 35% với Canada từ 1/8, muốn nâng mức thuế tối thiểu: Vào ngày 10/7, Tổng thống Mỹ Donald Trump thông báo ông sẽ đánh thuế quan 35% lên hàng hóa nhập khẩu từ Canada, bắt đầu từ ngày 1/8. Một trong những lý do ông đưa ra là Ottawa đã trả đũa Washington bằng thuế quan. Chủ nhân Nhà Trắng cũng viết rằng nạn buôn lậu fentanyl vào Mỹ cũng là lý do ông ấn định mức thuế. Bên cạnh đó, Tổng thống Trump cho biết ông có ý định tăng thuế lên cao hơn và dự định sẽ áp thuế tối thiểu 15% hoặc 20% đối với hầu hết các đối tác thương mại (Mức thuế đối ứng tối thiểu mà ông Trump ấn định vào đầu tháng 4 là 10%).

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

NLG - 24 căn nhà liên kế thuộc dự án Mizuki Park của Nam Long đủ điều kiện mở bán: Ngày 30/06/2025, Sở Xây dựng TPHCM thông báo 24 căn nhà liên kế thuộc giai đoạn 3 - công trình nhà ở của dự án khu nhà ở Nguyễn Sơn (tên thương mại Mizuki Park) đủ điều kiện hình thành nhà ở trong tương lai. Giai đoạn 3 của dự án Mizuki Park nằm trên khu đất gần 16ha với quy mô nhà ở 3,073 căn, bao gồm: 24 căn nhà liên kế được nêu ở trên; 39 căn biệt thự; 1,465 căn hộ chung cư; 1,569 căn hộ chung cư kết hợp thương mại – dịch vụ; và các công trình công cộng, thương mại dịch vụ khác.

PVS - PTSC chính thức được trao gói thầu quy mô hơn 10.000 tỷ đồng: Công ty Liên doanh Điều hành Cửu Long (CLJOC) đã chính thức phát hành Thư trao thầu cho Công ty TNHH Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC (PTSC M&C) nhằm triển khai gói thầu tổng thầu EPCI cho Dự án Sư Tử Trắng – Giai đoạn 2B thuộc Lô 15-1, ngoài khơi thềm lục địa Việt Nam. Phạm vi công việc của Dự án Sư Tử Trắng – Giai đoạn 2B bao gồm các hạng mục thiết kế, mua sắm, chế tạo, vận chuyển, lắp đặt, đấu nối và chạy thử cho một giàn công nghệ trung tâm với khối lượng tăng nặng hơn 6.500 tấn và phần chân đế nặng khoảng 5.000 tấn. Ước tính quy mô hợp đồng có thể lên đến hơn 10.000 tỷ đồng.

BFC ước lãi trăm tỷ trong quý II, cổ phiếu neo đỉnh lịch sử: Trong quý II/2025, BFC đã sản xuất 249.230 tấn phân bón, tăng 25,4% so với cùng kỳ năm trước. Lượng tiêu thụ đạt 260.744 tấn, ghi nhận mức tăng trưởng 16,8%. Nhờ sản lượng tiêu thụ tăng cao, tổng doanh thu đạt 3.613,4 tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ năm 2024. Tuy vậy, lợi nhuận trước thuế hợp nhất trong kỳ đạt 184,5 tỷ đồng, giảm 21,2% so với con số quý II/2024. Lũy kế 6 tháng đầu năm, BFC ghi nhận tổng doanh thu đạt 6.206,9 tỷ đồng, tăng 25,6% so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế đạt 322 tỷ đồng, giảm nhẹ 1% so với cùng kỳ năm 2024. Với kết quả này, doanh nghiệp đã vượt kế hoạch lợi nhuận cả năm 2025 (281 tỷ đồng), tương đương mức hoàn thành 115% chỉ sau 6 tháng.

01/07	Việt Nam & Mỹ – Chỉ số PMI
03/07	Mỹ – Tỷ lệ thất nghiệp, Bảng lương phi nông nghiệp
06/07	Việt Nam – Số liệu kinh tế Quý II và 6 tháng đầu năm
09/07	Hết 90 ngày tạm hoãn thuế đối ứng
15/07	Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 6
16/07	Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 6
17/07	Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
21/07	Việt Nam – Công bố thành phần cổ phiếu mới trong VN30
27/07	Châu Âu – Chính sách tiền tệ ECB
Cuối tháng	Việt Nam – Mùa công bố KQKD Quý II và bán niên
31/07	Mỹ - Công bố số sơ bộ GDP Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Định nghĩa xếp loại

MUA: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá hơn 20%.

TĂNG TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá từ 10% đến 20%.

NẮM GIỮ: Cổ phiếu cho thấy tiềm năng tăng trưởng hạn chế dưới 10%.

Hiệu suất được định nghĩa là tổng lợi nhuận trong 12 tháng (bao gồm cả cổ tức).

BÁN: Cổ phiếu có khả năng giảm hơn -10%.

GIẢM TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có thể giảm nhẹ từ 0% đến -10%

KHÔNG XẾP HẠNG: Cổ phiếu không được xếp hạng trong phạm vi theo dõi của PHS hoặc chưa được niêm yết.

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Phường Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415